TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2018/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Bá Ngọc**

Bà **Lô Thị Loan**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Già Bá Lầu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Moong Văn K**; tên gọi khác: không; sinh ngày 14/9/1996 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản H, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 06/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Moong Văn M và bà Vi Thị T; có vợ là Moong Thị H; con: chưa có; tiền án; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 05/7/2018 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. Họ và tên: **Ngân Văn M**; tên gọi khác: không; sinh ngày 20/5/1999 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản H, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn T và bà Mạc Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 05/7/2018 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Ông Nguyễn Văn H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vi Văn L, sinh năm 1981; Trú tại: bản H, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

- *Người làm chứng:* Anh Hờ Bá C, sinh năm 1987; Trú tại: bản HU, xã HT, huyện

KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 05/7/2018, Moong Văn K rủ Ngân Văn M đi thăm vợ của K tại bản HS, xã NL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Sau khi hai người đi thăm vợ K xong, Moong Văn K bàn với Ngân Văn M đi mua ma túy để sử dụng thì được M đồng ý, hai người điều khiển xe máy đến bản HU, xã HT, huyện Kỳ Sơn rồi vào nhà của một người đàn ông không quen biết, Moong Văn K mua của người đàn ông đó một gói hêrôin với giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Mua được ma túy hai người điều khiển xe máy về, về được một đoạn thì Moong Văn K dừng xe và lấy một phần hêrôin vừa mua được ra cùng Ngân Văn M sử dụng, số còn lại Moong Văn K chia cho Ngân Văn M một ít để M sử dụng dần còn Moong Văn K cất dấu trong người. Ngân Văn M sau khi nhận lấy hêrôin từ Moong Văn K đã dùng bao thuốc lá cò mềm gói lại và giấu vào trong túi quần rồi hai người về. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Moong Văn K và Ngân Văn M về đến bản Phà Bún, xã Huồi Tụ thì bị Tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của Moong Văn K đang mặc 01 (một) gói chất màu trắng (nghi là hêrôin), thu giữ trong túi quần của Ngân Văn M đang mặc 01 (một) gói chất màu trắng (nghi là hêrôin), ngoài ra còn thu giữ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA SIRIUS màu xám đỏ không có biển kiểm soát.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ, ngày 07/7/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi là hêrôin) thu giữ của Moong Văn K có khối lượng 1,2g (Một phẩy hai gam), số chất màu trắng (nghi là hêrôin) thu giữ của Ngân Văn M có khối lượng 0,1g (Không phẩy một gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 933/KL- PC54(MT) ngày 09/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ghi thu của Moong Văn K gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin), mẫu chất bột màu trắng ghi thu của Ngân Văn M gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin).

Tại phiên tòa các bị cáo Moong Văn K, Ngân Văn M đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, mục đích tàng trữ chất ma túy là để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Moong Văn K và Ngân Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Moong Văn K mức án từ 20

(Hai mươi) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, xử phạt bị cáo Ngân Văn M mức án từ 18 (Mười tám) đến 20 (Hai mươi) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Moong Văn K và Ngân Văn M tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 05/7/2018 tại bản Phà Bún, xã Huổi Tụ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Moong Văn K và Ngân Văn M đã có hành vi cất giấu, tàng trữ 1,3 (Một phẩy ba) gam hêrôin với mục đích là để sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) .....

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ."

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật đề tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần tuyên phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm vì vậy cần xem xét đến tính chất, vai trò của từng bị cáo để lên cho mỗi bị cáo mức án phù hợp với hành vi của mình nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Moong Văn K là người đã rủ rê, lôi kéo Ngân Văn M đi mua ma túy nên giữ vai trò chính và phải chịu mức án cao hơn. Đối với bị cáo Ngân Văn M mặc dù bị rủ rê, lôi kéo nhưng đã thực hiện tội phạm một cách tích cực nên phải chịu trách nhiệm cho hành vi mà mình gây ra.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Moong Văn K và Ngân Văn M, trong quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius không có biển kiểm sát mà Moong Văn K và Ngân Văn M sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, quá trình điều tra đã chứng minh được đó là xe của anh Vi Văn L, trú tại bản H, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, anh Vi Văn L không biết việc Moong Văn K và Ngân Văn M sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Đối với số hêrôin đã thu giữ của các bị cáo, sau khi trích mẫu gửi đi giám định thì số còn lại là 1,15g (Một phẩy mười lăm gam), đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Moong Văn K, Ngân Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Moong Văn K 20 (Hai mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình

phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày (ngày 05/7/2018).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Ngân Văn M 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày (ngày 05/7/2018).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) bao bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Moong Văn K và Ngân Văn M, bên trong chứa 1,15g (Một phẩy mười lăm gam) hêroin thu giữ của các bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lí theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 06/11/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Moong Văn K và Ngân Văn M mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc